

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC
KHÁNH HOÀ
BAN KIỂM SOÁT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Nha Trang, ngày 26 tháng 04 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông công ty

Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Luật doanh nghiệp (Luật số 68/2014/QH 13) và Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bê Tông Ly tâm Điện Lực Khánh Hoà;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa thông qua ngày 22/04/2015;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty CP Bê tông ly tâm Điện Lực Khánh Hòa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues);

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông khái quát về hoạt động quản lý của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong năm 2015 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015:

1. Nghị quyết về chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2014:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Nghị quyết	Thực hiện	TH/NQ (%)
	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>7.334.447.919</i>	<i>7.334.447.919</i>	<i>100</i>
1	Chia cổ tức	3.000.000.000	3.000.000.000	100
2	Trích lập các quỹ	4.334.447.919	4.334.447.919	100
	- Quỹ Đầu tư phát triển	3.134.447.919	3.134.447.919	100
	- Quỹ khen thưởng+thưởng BĐH	1.000.000.000	1.000.000.000	100
	- Quỹ phúc lợi	200.000.000	200.000.000	100

Như vậy: Công ty thực hiện đúng việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2014 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015.

2. Nghị quyết về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH	Số tuyệt đối
A	B	(1)	(2)	(3)=(2)/(1)	(4)=(2)-(1)
Doanh thu thuần	Triệu.đ	41.000	56.292	137,3	15.292
Lợi nhuận sau thuế	Triệu.đ	2.640	5.561	210,64	2.921
Tỷ suất LNST/vốn góp	%	17,60	37,08	210,64	19,48

Nhận xét: Năm 2015 Công ty hoàn thành vượt kế hoạch về doanh thu (đạt 137,3%), lợi nhuận sau thuế đạt 210,64% so nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

3. Nghị quyết về thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2015:

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Nghị quyết	Thực hiện	TH/NQ (%)
1	Khuôn các loại	1.400	1.310	93,57
2	Dàn quay 16m	1.210	982	81,16
3	Cầu trục dầm đôi 15 tấn		538	
4	Thiết bị phục vụ sản xuất (máy nén khí và máy cắt tol vòng bích)		80	
	TỔNG CỘNG	2.610	2.910	111,49

Nhận xét: so kế hoạch tăng 111,49%, tăng giá trị đầu tư phát sinh ngoài kế hoạch (cầu trục,thiết bị) để phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh cấp thiết của Công ty.

4. Nghị quyết về thù lao HĐQT và BKS:

Công ty đã thực hiện trả thù lao HĐQT và BKS đúng theo nghị quyết, tổng thù lao đã trả trong năm là : 216.000.000 đồng.

5. Nghị quyết thống nhất thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015:

Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2015 về việc kiểm toán BCTC năm 2015: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015; trình tự, thủ tục thực hiện, ký hợp đồng kiểm toán đúng theo Điều lệ Công ty.

6. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2015:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH	TH	%TH/KH
1	Lợi nhuận sau thuế	2.640,3	5.561,4	210,64
2	Chia cổ tức	1.800	3.000	166,67
3	Trích lập các quỹ	840,3	2.561,4	304,82
	- Quỹ ĐTPT	540,3	1.361,4	251,97
	- Quỹ KT + thưởng BDH	200	1.000	500
	- Quỹ phúc lợi	100	200	200

Ban kiểm soát nhất trí với kế hoạch chia cổ tức theo báo cáo của HĐQT Công ty, việc phân phối lợi nhuận để tập trung phân phối cho cổ đông (cổ tức và quỹ ĐTPT) tương ứng 78,42% lợi nhuận sau thuế và bổ sung một phần cho người lao động (quỹ KT và quỹ phúc lợi) tương ứng 21,58% nhằm mục đích hài hòa lợi ích cổ đông , đồng thời động viên, khuyến khích Ban điều hành và người lao động trong Công ty.

II. Về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty năm 2015:

Trong năm HĐQT đã thực hiện 09 cuộc họp và thông qua 15 nghị quyết và quyết định về phê duyệt kết quả đầu tư, tổ chức đại hội cổ đông, triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, phê duyệt đơn giá tiền lương, ...Các nghị quyết, quyết định của HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đoàn kết, phối hợp tốt trong điều hành sản xuất. Năm 2015 không có khiếu kiện gì liên quan đến công tác điều hành của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty.

III. Về báo cáo tài chính năm 2015:

Sau khi xem xét Báo cáo tài chính năm 2015 được lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES), Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán (đính kèm tài liệu đại hội).

1. Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2015 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
I	Tổng tài sản	40.054.465.924	36.161.877.918
1	Tài sản ngắn hạn	19.050.470.878	14.526.600.811
-	Phải thu khách hàng	5.720.064.757	7.873.395.355
-	Hàng tồn kho	8.110.341.415	3.607.720.918
2	Tài sản dài hạn	21.003.995.046	21.635.277.107

-	Tài sản cố định	20.579.182.380	21.111.120.683
II	Tổng nguồn vốn	40.054.465.924	36.161.877.918
1	Nợ phải trả	11.983.496.547	10.202.306.915
-	Nợ ngắn hạn	10.239.907.327	8.109.999.851
-	Nợ dài hạn	1.743.589.220	2.092.307.064
2	Vốn chủ sở hữu	28.070.969.377	25.959.571.003
-	Vốn góp của chủ sở hữu	15.000.000.000	15.000.000.000
III	Kết quả kinh doanh		
1	Doanh thu thuần	56.292.477.491	69.969.323.085
2	Lợi nhuận trước thuế	7.267.071.323	9.707.261.032
3	Lợi nhuận sau thuế	5.561.398.374	7.334.447.919
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.707	4.890

2. Phân tích một số chỉ tiêu cơ bản:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,54	0,60
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,46	0,40
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,30	0,28
4	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	0,70	0,72
5	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1,01	1,35
6	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	1,80	1,79
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0,15	0,19
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	0,21	0,31

- Ngoại trừ chỉ số về cơ cấu tài sản, thanh toán hiện hành, các chỉ số về nguồn vốn, khả năng thanh toán nhanh, tỷ suất lợi nhuận đều thấp hơn năm 2014.

- Hệ số về khả năng thanh toán nhanh của công ty ở mức $>1(1,01)$. Hệ số này nói lên khả năng thanh toán nhanh của Công ty ở mức đảm bảo khi tài sản ngắn hạn không kể hàng tồn kho đủ thanh toán cho nợ ngắn hạn.

- Hệ số về khả năng thanh toán hiện hành của Công ty ở mức $>1(1,80)$ lần), có xu hướng tăng lên theo năm cho thấy khả năng thanh toán của Công ty ngày càng được cải thiện và giảm thiểu rủi ro trong thanh toán.

3. Về công nợ phải thu :

Tại ngày 31/12/2015 công nợ phải thu khách hàng là **5.720.064.757** đồng, chiếm 14,28% tổng tài sản, 20,38% vốn chủ sở hữu của Công ty. Trong đó, nợ khó đòi tồn đọng đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 là **3.727.674.902** đồng, Công ty đã trích lập dự phòng là **3.139.613.423** đồng.

- ✓ Trong năm 2015, Công ty đã thu hồi được 04 khách nợ khó đòi tồn đọng đã trích lập dự phòng trong năm 2014 là: Cty CP Bất Động Sản Hà Quang: 77.394.720 đồng, Công Ty CP ĐT & XD Trí Nam Việt: 38.091.973 đồng, Cty CP TV Thiết Kế Điện Nha Trang: 19.895.003 đồng, Công ty TNHH PT Công Nghệ & TM DV G.E: 5.000.000 đồng .Tổng cộng: **140.381.696 đồng**. Công ty đã hoàn nhập giảm chi phí theo quy định.
- ✓ Hai khách nợ không có khả năng thu hồi là Công ty TNHH MTV Điện Tử Ngân Thanh (số tiền 42.016.808 đồng), Công ty CP PT Nhà và Đô Thị Nha Trang (số tiền 138.336.000 đồng).
- ✓ Số trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi phát sinh năm 2015 là: **817.289.227 đồng**.
- ✓ Số còn phải trích lập (do chưa đủ tuổi nợ quá hạn theo quy định) là: **588.061.479 đồng**. Số chưa trích lập sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2016 và năm 2017 của Công ty (*Bảng kê chi tiết kèm theo*).
- ✓ Phần lớn các công nợ khó đòi đã trích lập dự phòng, công ty đang tiến hành làm thủ tục khởi kiện tại tòa án các cấp nhưng chưa có quyết định giải quyết có hiệu lực nào của tòa án các cấp có thẩm quyền.

4. Công tác tiền lương:

Công ty trích lương vào giá thành năm 2015 phù hợp với đơn giá được giao 160 đồng/1.000 đồng doanh thu bê tông (tăng so với năm 2014 là 10 đồng), 30 đồng/1.000 đồng doanh thu hàng hóa, đối với sản phẩm gia công cơ khí, xây lắp quyết toán theo dự toán được phê duyệt. Như vậy trích quỹ lương theo doanh thu năm 2015 là **7.819** triệu đồng-lao động bình quân 110 người-tiền lương bình quân 5,92 triệu đồng/người/tháng), đã chi tiền lương tương ứng **7.412** triệu đồng đến ngày 31/12/2015. Tại ngày 31/12/2015, quỹ lương phải trả kết dư sang năm 2016 là 407 triệu đồng, đến ngày 31/03/2016 Công ty đã chi trả hết cho người lao động.

HDQT Công ty đã phê duyệt đơn giá tiền lương theo quyết định số 34/2015/QĐ-BTKH-HDQT ngày 15/05/2015 và quyết toán theo quyết định số 02/2016/QĐ-KCE-HDQT ngày 20/01/2016. Qua kiểm tra thấy rằng Công ty đã thực hiện việc trình duyệt, quyết toán và phân phối tiền lương theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty.

5. Về công tác kiểm kê, đối chiếu công nợ:

- Công tác kiểm kê cuối năm: công ty đã thực hiện công tác kiểm kê tài sản cuối năm 2015, kết quả kiểm kê không có thừa thiếu tài sản.

- Việc đối chiếu công nợ thời điểm 31/12//2015: tương đối đầy đủ, công nợ phải thu (27/35) đạt 77,14% , phải trả (17/20) đạt 85%.

IV.NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Nhận xét:

1. Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam đã hồi phục rõ nét, lãi vay giảm, giá vật liệu xây dựng nhập khẩu giảm, thị trường bất động sản đã ấm lên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp xây dựng nhất là các doanh nghiệp trong lĩnh vực bất động sản và kinh doanh vật liệu xây dựng. Tuy nhiên các doanh nghiệp cùng ngành nghề trong và ngoài Tỉnh vẫn còn cạnh tranh khốc liệt, kết quả SXKD của Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, doanh thu đạt 56.292 triệu đồng, vượt 37,3% kế hoạch, và bằng 80,45% năm 2014; lợi nhuận sau thuế đạt 5.561 triệu đồng, tỷ suất lợi nhuận /vốn góp đạt 37,08% vượt 110,64% kế hoạch và bằng 75,83% năm 2014. Đây là sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, ban điều hành và tất cả người lao động Công ty trong năm 2015 trong việc thực hiện tốt quản lý điều hành và thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông đúng điều lệ và pháp luật hiện hành, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo quyền lợi cao cho cổ đông.

2. Công tác kế toán, báo cáo, thống kê thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, công bố thông tin đầy đủ theo quy định của Luật Chứng khoán.

Kiến nghị:

Trên cơ sở những vấn đề kiến nghị của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và tình hình thực hiện của Ban điều hành trong năm 2015. Ban kiểm soát kiến nghị như sau:

➤ Tập trung thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản nợ khó đòi, tồn đọng lâu với số tiền là **3.727.674.902** đồng; trình Hội đồng quản trị xử lý các khoản nợ không có khả năng thu hồi, bổ sung hồ sơ để xử lý xóa nợ như: Công ty TNHH MTV Điện Tử Ngân Thanh (42.016.808 đồng), Công ty CP PT Nhà và Đô Thị Nha Trang (138.336.000 đồng).

Trên đây là những nội dung chủ yếu Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2015 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, chúng tôi xin cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT;
- Thành viên BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Nguyễn Thanh Gân Em

BẢNG KÊ CHỈ TIẾT CÔNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI ĐẾN NGÀY 31/12/2015

Stt	Tên khách nợ	Số dư tại 31/12/2015	Tỷ lệ trích	Số đã trích lập dự phòng đến 31/12/2014	Số đã thu hồi trong năm 2015	Số trích lập dự phòng năm 2015	Đã trích lập dự phòng lũy kế đến 31/12/2015	Số còn phải trích
1.	Cty TNHH MTV Điện tử Ngân Thanh	42.016.808	100%	42.016.808			42.016.808	-
2.	Cty CP Bất Động Sản Hà Quang			77.394.720	77.394.720		-	-
3.	Cty TNHH XD Thịnh Hoàng	619.136.760	100%	433.395.732		185.741.028	619.136.760	-
4.	Cty TNHH TV Kiến Trúc Xây dựng ADC	138.062.504	100%	138.062.504			138.062.504	-
5.	Công Ty CP ĐT & XD HUD 3	409.658.812	100%	286.761.168		122.897.644	409.658.812	-
6.	Cty CP ĐT & XD HUD 1.02	553.178.470	100%	553.178.470			553.178.470	-
7.	Công Ty CP ĐT & XD Trí Nam Việt			38.091.973	38.091.973		-	-
8.	Công Ty CP ĐT & XD HUD 405 Bình Định	343.518.900	100%	343.518.900			343.518.900	-
9.	C.ty CP ĐT PT nhà & Đô Thị Nha Trang	138.336.000	100%	138.336.000			138.336.000	-
10.	C.ty TNNN TV & XD Hải Long	252.097.302	70%	126.048.651		50.419.460	176.468.111	75.629.191
11.	C.ty TNHH ĐT và XD Tân Nam Giang	270.115.840	70%	135.057.920		54.023.168	189.081.088	81.034.752
12.	C.ty TNHH PT Công Nghệ & TM DV G.E	25.697.566	70%	15.348.783	5.000.000	2.639.513	17.988.296	7.709.270
13.	DNTN Quốc Tiến	200.695.890	70%	100.347.945		40.139.178	140.487.123	60.208.767

Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hoà

14.	C.ty TNHH XD &TM Đức Thắng	10.790.069	70%	5.395.035		2.158.013	7.553.048	3.237.021
15.	C.ty CP TV Thiết Kế Điện Nha Trang			19.895.003	19.895.003	-	-	-
16.	Công ty CP Long Việt	9.712.560	70%	4.856.280		1.942.512	6.798.792	2.913.768
17.	Cty CP Xây Dựng Tổng hợp Nha Trang	280.687.273	50%			140.343.637	140.343.637	140.343.637
18.	Cty CP XD ĐT Phát Triển Bạch Đằng 15	182.607.750	50%			91.303.875	91.303.875	91.303.875
19.	Cty TNHH Dương Anh	111.492.348	50%			55.746.174	55.746.174	55.746.174
20.	Cty CP XD Giao Thông Thái Bình	139.870.050	50%			69.935.025	69.935.025	69.935.025
	Tổng cộng	3.727.674.902		2.457.705.892	140.381.696	817.289.227	3.139.613.423	588.061.479